TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2019/HS-ST
Ngày: 25-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Minh Tuấn.

Ông Trần Phú Nhuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/Trần Thị Ngọc H; sinh năm: 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường K, Phường I, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở:/ (không có nơi ở nhất định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông:/ (vô danh) và bà: Trần Thị H; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt giữ ngày: 16/5/2019; bị tạm giữ ngày: 16/5/2019; bị tạm giam ngày: 17/5/2019.

2/Hoàng Thiên Kim Y; sinh năm: 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: đường K, Phường S, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn H (chết) và bà: Huỳnh Thị Kim C; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt giữ ngày: 16/5/2019; bị tạm giữ ngày: 16/5/2019; bị tạm giam ngày: 17/5/2019.

(Các bị cáo có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Lê Thị Minh C – Sinh năm: 1969 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường Y, Phường L, Quận I, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/5/2019, tại trước nhà số 667 đường B, Phường S, Quận O, Tổ tuần tra Công an Quận 10 bắt quả tang Trần Thị Ngọc H đang bán ma túy cho Hoàng Thiên Kim Y, thu giữ: của Y: 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu (Y khai là ma túy mới mua của H để sử dụng), 01 điện thoại di động, 01 xe môtô hiệu Lead biển số 59Y1-52.502; của H số tiền 300.000 đồng (vừa nhận từ Y để bán ma túy), 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 xe môtô hiệu Vision biển số 59U2-274.86. Vụ việc được Công an Phường 6, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Qua khám xét tại nơi ở của Trần Thị Ngọc H, phòng H, nhà khách H, đường B Phường D, Quận O, Cơ quan Công an thu giữ: 04 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu, 04 viên nén hình tròn màu xanh có chữ "LV", 02 viên nén hình tam giác màu xanh có chữ "EA7", 01 cân điện tử, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh, 10 bịch nylon rỗng.

Tại Kết luận giám định số 1102/KLGĐ-H ngày 24/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh xác định: 03 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Trần Thị Ngọc H và các chữ ký ghi tên Nguyễn Xuân T (người chứng kiến), Vũ Quang C (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 12, Quận 10 bên trong có:

- Gói 1: 04 nylon chúa tinh thể không màu có khối lượng 1,7525g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

- Gói 2: 02 viên nén hình tam giác màu xanh có chữ "EA7" có khối lượng 0,9452g là ma túy ở thể rắn, loại TFMPP.

- Gói 3: 04 viên nén hình tròn màu xanh có chữ "LV" có khối lượng 1,2718g là ma túy ở thể rắn, loại MDMA.

Tại Kết luận giám định số 1103/KLGĐ-H ngày 24/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Hoàng Thiên Kim Y và các chữ ký ghi tên Hà Ngọc Minh T (người chứng kiến), Vũ Quang C (Điều tra viên) và

hình dấu Công an Phường 6, Quận 10 có khối lượng 0,2895g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, xác định như sau: Khoảng 16 giờ ngày 16/5/2019, Hoàng Thiên Kim Y gọi điện thoại hỏi mua ma túy, H đồng ý và hẹn Y đến trước nhà số 667 đường 3/2 Phường 6, Quận 10 để giao ma túy. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe môtô biển số 59U2-274.86 đến điểm hẹn gặp Y. Khi H giao ma túy và nhận 300.000 đồng từ Y thì cả hai bị bắt như trên. Đây là lần đầu tiên H bán ma túy cho Y. Số ma túy H bán cho Y là do H mua của đối tượng tên S (không rõ lai lịch, địa chỉ) vào ngày 14/5/2019 tại khu vực đường Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10 với giá 2.800.000 đồng. H phân chia để bán cho Y và bán cho các con nghiện khác. Số ma túy thu giữ tại nhà H là do H mua của đối tượng tên L (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại đường Nguyễn Ngọc L, Phường K, Quận O, mục đích bán cho con nghiện. H bắt đầu bán ma túy từ tháng 5/2019, thu lợi bất chính 300.000 đồng và tiêu xài hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Trần Thị Ngọc H về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", Hoàng Thiên Kim Y về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đối với Cếc xe môtô hiệu Lead biển số 59Y1- 52.502 do bà Lê Thị Minh C đứng tên chủ sở hữu. Ngày 16/5/2019, bà C cho Y mượn xe đi công việc. Việc Y sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy bà C không biết nên Công an Quận 10 trả lại xe cho bà C là có cơ sở.

Riêng đối với Cếc xe môtô hiệu Vision biển số 59U2-274.86; qua xác minh Trần Thị Ngọc H là chủ sở hữu.

Đối với các đối tượng tên L, S (không xác định rõ lai lịch, địa chỉ), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

- Trần Thị Ngọc H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Hoàng Thị Kim Y về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo:

Trần Thị Ngọc H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đến 10.000.000 đồng đối với bị cáo.

Hoàng Thiện Kim Y từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, phạt bổ sung 5.000.000 đến 10.000.000 đồng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

- Ý kiến của các bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của các bị cáo, đối Cếu với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định về ma túy, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

- Bị cáo Trần Thị Ngọc H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Bị cáo Hoàng Thiên Kim Y phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Ma túy là mối hiểm họa cho gia đình và xã hội, nó đã lây lan và phát triển một cách nghiêm trọng, làm suy đồi và băng hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm hình sự khác; trong khi chính quyền nhân dân các cấp đang ra sức thực hiện mục tiêu 3 giảm: "Giảm ma túy, giảm mại dâm, giảm tội phạm"; nhưng các bị cáo đã đi ngược lại mục tiêu chung trên, cụ thể: Bị cáo Y đã cất giữ trái phép: 0,2895g loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng, bị cáo H mua bán trái phép: 2,0420g loại Methamphetamine, 1,2718g loại MDMA, 0,9425g loại TFMPP; Cếu theo danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành theo Nghị định số: 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ thì đó là các chất ma túy ở thể rắn, nên:

- Bị cáo Trần Thị Ngọc H xét xử theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Bị cáo Hoàng Thiên Kim Y xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương; ngoài ra, căn cứ vào khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bổ sung bị cáo H số tiền nộp ngân sách Nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với từng bị cáo; đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Y do mới bị kết án lần đầu về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 gói được niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra), 01 gói được niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra), 01 gói được niêm phong (bên trong có chứa 01 viên nén hình tam giác mày xanh có khắc chữ "EA7" là ma túy ở thể rắn, loại TFMPP, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra), 01 gói được niêm phong (bên trong có chứa 03 viên nén hình tam giác mày xanh có khắc chữ "LV" là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra), là vật lưu hành bất hợp pháp; vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung (Số Imei: 356261104117831/01, số thuê bao: 0938945229), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobiistar (Số Imei: 352221125300943, số thuê bao: 0965036029), 01 cân điện tử, 01 gói được niêm phong (bên trong có chứa 03 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng, lần lượt có số seri: MK-10636970, PG-13033547, PO-13719521, bên ngoài có chữa ký ghi tên Trần Thị Ngọc H, chữ ký ghi tên người chứng kiến Hà Ngọc Minh T, chữ ký ghi tên Điều tra viên Vũ Quang C và hình dấu Công an Phường 6 Quận 10), 01 chiếc xe mô tô biển số 59U2-274.86 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: HONDA, số loại: VISION, màu sơn: xanh nâu đen, dung tích xi lanh: 108, số khung: RLHJF5830KY488207, số máy: JF86E-0188139), là phương tiện dùng vào việc phạm tội; vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh) và 10 bịch nylon rỗng; không đáng giá trị; vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Trần Thị Ngọc H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị cáo Hoàng Thiên Kim Y phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Thị Ngọc H;

Xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2019.

Phạt bổ sung bị cáo H 5.000.000 (Năm triệu) đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Hoàng Thiên Kim Y;

Xử phạt bị cáo Hoàng Thiên Kim Y 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2019.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Y.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy: 01 gói được niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra), 01 gói được niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra), 01 gói được niêm phong (bên trong có chứa 01 viên nén hình tam giác mày xanh có khắc chữ "EA7" là ma túy ở thể rắn, loại TFMPP, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra), 01 gói được niêm phong (bên trong có chứa 03 viên nén hình tam giác mày xanh có khắc chữ "LV" là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra).

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung (Số Imei: 356261104117831/01, số thuê bao: 0938945229), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobiistar (Số Imei: 352221125300943, số thuê bao: 0965036029), 01 cân điện tử, 01 gói được niêm phong (bên trong có chưa 03 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng, lần lượt có số seri: MK-10636970, PG-13033547, PO-13719521, bên ngoài có chữa ký ghi tên Trần Thị Ngọc H, chữ ký ghi tên người chứng kiến Hà Ngọc Minh T, chữ ký ghi tên Điều tra viên Vũ Quang C và hình dấu Công an Phường 6 Quận 10), 01 chiếc xe mô tô biển số 59U2-274.86 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: HONDA, số loại:

VISION, màu sơn: xanh nâu đen, dung tích xi lanh: 108, số khung: RLHJF5830KY488207, số máy: JF86E-0188139).

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh) và 10 (Mười) bịch nylon rỗng.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/8/2019 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và C cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc:

- Bị cáo H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

- Bị cáo Y chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thị hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Cục Hải Quan TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (2)
- Công an Q.10; (2)
- C cục Thuế Q.10; (1)
- C cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (8)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Triệu Luật